TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 553/2020/QĐST-HNGĐ	*Tân Bình, ngày 16 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 499/2020/HNST ngày 25 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Bà Đặng Thế Th, sinh năm 1992

Địa chỉ: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người yêu cầu: Ông Thái Vũ Di Kh, sinh năm 1989

Địa chỉ: 6/18 Lộc Vinh, Phường 6, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Bà Đặng Thế Th và ông Thái Vũ Di Kh cùng có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Đây là yêu cầu về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Kh có địa chỉ cư trú tại quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 102 ngày 13/10/2016 do Ủy ban nhân dân Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh cấp thì bà Th và ông Kh là vợ chồng hợp pháp, nay cả hai yêu cầu được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định của luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời trình bày của bà Th và ông Kh thì hai bên đều thừa nhận quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do hai bên không cùng quan điểm sống, không có sự chia sẻ khó khăn trong cuộc sống. Mặc dù hai bên đã cố gắng tìm cách giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả, đã sống ly thân từ sau khi sinh con vào năm 2017 đến nay. Nay cảm thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng không thể hàn gắn được mặc dù gia đình hai bên đã cùng hòa giải, phân tích, tình cảm vợ chồng cũng không còn. Do vậy, cả hai nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống. Xét thấy sự thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện và không trái luật nên được công nhận.

[4] Về con chung: Có 01 con chung tên Thái Đặng Di K, sinh ngày 03/01/2017. Hai bên thống nhất thỏa thuận bà Đặng Thế Th là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Bà Th không yêu cầu ông Kh cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy hai bên tự nguyện thỏa thuận, không trái quy định của pháp luật nên được công nhận.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[6] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí là 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng do bà Đặng Thế Th và ông Thái Vũ Di Kh mỗi người chịu ½ .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thế Th và ông Thái Vũ Di Kh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Đặng Thế Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Thái Đặng Di Khang, sinh ngày 03/01/2017. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Thái Vũ Di Kh do bà Đặng Thế Th không yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông Thái Vũ Di Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do bà Đặng Thế Th và ông Thái Vũ Di Kh mỗi người chịu ½ , được cấn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà đương sự đã nộp theo biên lai số AA/2019/0016482 ngày 15/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND Phường X, Q. Y;
- Lưu hồ sơ.

Trương Lê Diễm Thúy